

# TẬP TRUNG ĐẤT ĐAI - GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT LÚA VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

● NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Ban Quản lý Dự án thuộc Ban Thương mại - Hợp tác quốc tế,  
Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (VCA)

DOI: <https://doi.org/10.62831/202602046>

## TÓM TẮT:

Tập trung đất đai không chỉ giúp tăng năng suất mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển đổi cây trồng, ứng dụng cơ giới hóa, chuyển giao công nghệ, và tổ chức tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Đây cũng là xu hướng phát triển trong những năm vừa qua đối với các hợp tác xã (HTX) nông nghiệp có hoạt động sản xuất lúa trên địa bàn các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng. Bài viết nêu thực trạng tập trung đất sản xuất lúa một số địa phương đại diện vùng đồng bằng sông Hồng, phân tích các hình thức tập trung đất sản xuất lúa của các HTX và yếu tố ảnh hưởng, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy các HTX tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng.

**Từ khóa:** hợp tác xã, tập trung đất sản xuất, đồng bằng sông Hồng.

## 1. Đặt vấn đề

Những năm qua, các HTX nông nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng đã có nhiều đóng góp tích cực vào quá trình dồn điền, đổi thửa; quá trình tích tụ đất đai và đặc biệt là các HTX theo mô hình mới đã góp phần vào tích tụ, tập trung đất sản xuất cây hàng năm (trong đó, chủ yếu là đất sản xuất lúa), tạo ra các vùng sản xuất lúa tập trung. Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, thời gian qua, một số tỉnh trong vùng đồng bằng sông Hồng đã có nhiều cơ chế, chính sách và giải pháp hay nhằm hỗ trợ trong tập trung đất sản xuất nông nghiệp, từ đó đã có nhiều mô hình hợp tác xã, doanh nghiệp tập trung sản xuất lúa quy mô lớn, nâng cao hiệu quả

sản xuất... Riêng đối với đất sản xuất lúa, thuộc nhóm đất trồng cây hàng năm, Nhà nước đã ban hành Nghị định số 42/2012/NĐ-CP, ngày 11/5/2012, về quản lý và sử dụng đất trồng lúa.

Vùng đồng bằng sông Hồng với gần 7.000 HTX nông nghiệp, chiếm gần 30% so với tổng số lượng HTX nông nghiệp trên cả nước; trong đó có nhiều HTX nông nghiệp theo mô hình HTX toàn xã (HTX kiểu cũ) đã được chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2012. Những mô hình HTX này đã tham gia trực tiếp vào hoạt động chỉ đạo sản xuất nông nghiệp của các xã và địa phương. Quá trình tập trung đất sản xuất lúa tại các HTX nông nghiệp ở vùng đồng bằng sông Hồng đã có những bước

tiến, đặc biệt trong việc cải tạo đồng ruộng, ứng dụng cơ giới hóa và hình thành các mô hình liên kết sản xuất quy mô lớn. Nhiều địa phương trong vùng đã thực hiện dồn điền, đổi thửa, phá bỏ bờ vùng, bờ thửa để hình thành các ô thửa lớn, thuận tiện cho việc cơ giới hóa và sản xuất đồng loạt như Hà Nội, Ninh Bình, Hưng Yên,...

**2. Thực trạng tập trung đất sản xuất lúa một số địa phương đại diện vùng đồng bằng sông Hồng**

**2.1. Thực trạng tập trung đất sản xuất lúa tỉnh Hưng Yên (trước khi sắp xếp lại địa dư hành chính mới)**

Hưng Yên là tỉnh ven đô, có tốc độ đô thị hóa cao, quỹ đất nông nghiệp thu hẹp nhanh nhưng hiệu quả canh tác vẫn thuộc nhóm dẫn đầu vùng. Tính đến năm 2023, diện tích gieo trồng lúa toàn tỉnh đạt 24.966 ha, năng suất trung bình 59,3 tạ/ha, sản lượng khoảng 148 nghìn tấn. (Bảng 1 )

Toàn tỉnh có 368 HTX nông nghiệp, trong đó khoảng 130 HTX có hoạt động sản xuất lúa, và gần 45 HTX tổ chức mô hình tập trung đất hoặc cánh đồng lớn từ 20-80 ha. Trên địa bàn tỉnh, có nhiều mô hình HTX tiêu biểu trong việc tập trung đất như: (i) HTX Phù Ủng (huyện Ân Thi): tập trung 65 ha đất, sản xuất giống lúa chất lượng cao TBR225; 100% cơ giới hóa; liên kết tiêu thụ với Công ty Giống cây trồng Trung ương; lợi nhuận đạt 38 triệu đồng/ha/năm; (ii) HTX Tân Quang

(Văn Giang): 50 ha vùng lúa hữu cơ, được cấp chứng nhận VietGAP; ứng dụng IoT trong quản lý nước và sâu bệnh.

Qua khảo sát 10 HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh có hoạt động tập trung đất sản xuất lúa cho thấy: hình thức tập trung ruộng đất rất đa dạng, từ việc thuê quyền sử dụng đất (3 ý kiến); hợp tác, liên kết sản xuất (2 ý kiến); nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của thành viên (2 ý kiến) và một số hình thức tập trung khác.

**2.2. Thực trạng tập trung đất sản xuất lúa tỉnh Nam Định (trước khi sắp xếp lại địa dư hành chính mới)**

Nam Định là địa phương tiên phong trong dồn điền đổi thửa và tích tụ ruộng đất, có hệ thống thủy lợi hoàn chỉnh và nền sản xuất lúa hàng hóa lâu đời. Năm 2023, toàn tỉnh có hơn 71.000 ha đất lúa, năng suất trung bình 59,8 tạ/ha, sản lượng 843 nghìn tấn; có trên 420 HTX nông nghiệp, trong đó khoảng 180 HTX tổ chức sản xuất lúa tập trung quy mô từ 30-150 ha. (Bảng 2 )

Trên địa bàn tỉnh, có nhiều mô hình HTX tiêu biểu trong việc tập trung đất như: (i) HTX Nghĩa Hưng (huyện Nghĩa Hưng): tập trung 75 ha, liên kết với Công ty Tân Long, sản xuất giống lúa BC15 và QR15, xuất khẩu; lợi nhuận bình quân 40 triệu đồng/ha; (ii) HTX Hải Hậu (Hải Hậu): mô hình 100 ha, cơ giới hóa 100%, sấy - xay - đóng gói tại chỗ, tiêu thụ ổn định qua hợp đồng dài hạn.

**Bảng 1. Tình hình tập trung đất lúa qua HTX tại Hưng Yên (2018-2023)**

| Chỉ tiêu                               | 2018  | 2023  | Ghi chú        |
|----------------------------------------|-------|-------|----------------|
| Số HTX nông nghiệp trồng lúa           | 90    | 130   | Tăng 44,4%     |
| Số HTX có vùng tập trung đất (≥ 20 ha) | 20    | 45    | Tăng 125%      |
| Diện tích đất tập trung (ha)           | 1.250 | 2.850 | Tăng 128%      |
| Quy mô bình quân/HTX (ha)              | 62,5  | 63,3  | Ổn định        |
| Năng suất lúa (tấn/ha)                 | 5,8   | 6,4   | Tăng 10%       |
| Lợi nhuận/ha/năm (triệu đồng)          | 26,0  | 36,0  | Tăng 38%       |
| Tỷ lệ HTX có liên kết tiêu thụ (%)     | 22    | 41    | Tăng 19 điểm % |

*Nguồn: Đề tài KHCN: Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ các HTX nông nghiệp tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; 2025.*

**Bảng 2. Tình hình tập trung đất lúa qua HTX tại Nam Định (2018-2023)**

| Chỉ tiêu                                     | 2018  | 2023   | Tăng/giảm  |
|----------------------------------------------|-------|--------|------------|
| Số HTX nông nghiệp trồng lúa                 | 150   | 180    | +20,0%     |
| Số HTX có vùng tập trung đất ( $\geq 30$ ha) | 60    | 120    | +100%      |
| Diện tích đất tập trung (ha)                 | 6.200 | 12.800 | +106%      |
| Quy mô bình quân/HTX (ha)                    | 103,3 | 106,6  | +3,2%      |
| Năng suất lúa (tấn/ha)                       | 6,0   | 6,6    | +10,0%     |
| Lợi nhuận/ha/năm (triệu đồng)                | 24,5  | 36,5   | +49,0%     |
| Tỷ lệ HTX có hợp đồng tiêu thụ (%)           | 30    | 52     | +22 điểm % |

*Nguồn: Đề tài KHCN: Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ các HTX nông nghiệp tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; 2025.*

Đánh giá chung: Nam Định là tỉnh có mức độ tập trung đất mạnh nhất vùng, quy mô vùng lúa lớn và hiệu quả cao; tuy nhiên, nhiều HTX vẫn phụ thuộc vốn vay thương mại, thiếu cơ chế tín dụng đất và chưa được hỗ trợ hạ tầng nội đồng tương xứng. Từ kết quả khảo sát của 10 HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định (cũ) có hoạt động tập trung đất sản xuất lúa cho thấy: hình thức tập trung ruộng đất chủ yếu tập trung vào việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án dồn điền đổi thửa (10 ý kiến), ngoài ra còn một số hình thức tập trung khác như: thuê quyền sử dụng đất (4 ý kiến) và hợp tác, liên kết sản xuất (3 ý kiến).

### **2.3. Thực trạng tập trung đất sản xuất lúa tỉnh Ninh Bình (trước khi sắp xếp lại địa dư hành chính mới)**

Ninh Bình có đặc thù vừa đồng bằng vừa trung du, đất canh tác phân tán nhưng trình độ cơ giới hóa cao, hạ tầng thủy lợi tốt. Năm 2023, diện tích gieo cấy lúa đạt 70.800 ha, năng suất trung bình 62 tạ/ha, sản lượng khoảng 439.000 tấn. (Bảng 3)

Tỉnh có 507 HTX, trong đó khoảng 140 HTXNN trồng lúa, và 35-40 HTX đã triển khai mô hình tập trung đất. Qua điều tra, nhóm nghiên cứu thấy có một số mô hình HTX tiêu biểu trong việc tập trung đất như: (i) HTX Khánh Thành (huyện Yên Khánh): tập trung 55 ha đất, sản xuất

**Bảng 3. Tình hình tập trung đất lúa qua HTX tại Ninh Bình (2018-2023)**

| Chỉ tiêu                                 | 2018 | 2023  | Tăng/giảm  |
|------------------------------------------|------|-------|------------|
| Số HTX nông nghiệp trồng lúa             | 110  | 140   | +27,3      |
| Số HTX có vùng tập trung ( $\geq 25$ ha) | 15   | 38    | +153,3     |
| Diện tích đất tập trung (ha)             | 950  | 2.500 | +163,0     |
| Quy mô bình quân/HTX (ha)                | 63,3 | 65,8  | +4,0       |
| Năng suất (tấn/ha)                       | 6,1  | 6,8   | +11,5      |
| Lợi nhuận/ha/năm (triệu đồng)            | 25,0 | 37,2  | +48,8      |
| Tỷ lệ HTX có hợp đồng tiêu thụ (%)       | 26   | 44    | +18 điểm % |

*Nguồn: Đề tài KHCN: Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ các HTX nông nghiệp tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; 2025*

lúa chất lượng cao ST24; cơ giới hóa toàn bộ, sấy và bảo quản tại chỗ; liên kết tiêu thụ với Công ty Nông sản Xanh Ninh Bình; (ii) HTX Gia Lạc (Gia Viễn): mô hình 60 ha, tổ chức sản xuất hữu cơ, kết hợp du lịch trải nghiệm “mùa vàng”.

Kết quả khảo sát của 10 HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (cũ) có hoạt động tập trung đất sản xuất lúa cho thấy: hình thức tập trung ruộng đất chủ yếu tập trung vào việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án dồn điền đổi thửa.

**3. Hình thức tập trung đất sản xuất lúa của các HTX và yếu tố ảnh hưởng**

**3.1. Các hình thức tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng**

Kết quả điều tra 40 HTX và 120 thành viên HTX tại 3 tỉnh trong vùng về các hình thức tập trung đất sản xuất lúa, các ý kiến đều thống nhất và đồng ý với những hình thức tập trung đất đã được nhóm nghiên cứu đưa ra, trong đó phải kể đến hình thức “Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án dồn điền, đổi thửa”, “Thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp” và “Hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh bằng quyền sử dụng đất”, kết quả thể hiện ở Bảng 4:

Ngoài ra, theo kết quả điều tra về “Tổng diện tích của thành viên tham gia vào HTX” trong 3 năm gần đây của 40 HTX được khảo sát cho thấy diện tích đã tăng đều qua các năm, như: năm 2022 có tổng diện tích là: 1213,6 ha; năm 2023 là: 3304,2 ha; và năm 2024 tăng lên: 3.856,2 ha.

**3.2. Yếu tố ảnh hưởng đến hình thức tập trung đất sản xuất lúa của HTX vùng Đồng bằng sông Hồng**

Kết quả điều tra 40 HTX sản xuất lúa trong vùng về việc cho ý kiến vào một số yếu tố ảnh hưởng đến tập trung đất trồng lúa cho thấy, hầu hết các chỉ tiêu chính đều được các HTX đánh giá, tuy nhiên tiêu chí quan trọng nhất vẫn là hiệu quả sản xuất của đất trồng lúa; tiếp đến là các tiêu chí về trình độ và kinh nghiệm sản xuất của người dân và sự phát triển của thị trường quyền sử dụng đất,...

Ngoài ra, khi khảo sát các HTX về “các nguyên nhân cản trở tập trung ruộng đất của HTX”, các ý kiến cũng rất tập trung vào một số tiêu chí mà nhóm nghiên cứu đưa ra, trong đó phải kể đến nguyên nhân ruộng đất manh mún, thiếu chính sách đồng bộ của Nhà nước và do sản xuất quy mô nhỏ, nguồn lực đầu vào hạn chế,...

**Bảng 4. Ý kiến về các hình thức tập trung đất sản xuất lúa chủ yếu**

| Chỉ tiêu                                                                    | Tỉnh      |            |          |            |         |            |
|-----------------------------------------------------------------------------|-----------|------------|----------|------------|---------|------------|
|                                                                             | Ninh Bình |            | Hưng Yên |            | Phú Thọ |            |
|                                                                             | HTX       | Thành viên | HTX      | Thành viên | HTX     | Thành viên |
| Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án dồn điền, đổi thửa. | 20        | 30         | 2        | 29         | 2       | 17         |
| Thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp.                                         | 4         | 30         | 3        | 27         | 2       | 7          |
| Hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh bằng quyền sử dụng đất.              | 3         | 3          | 6        | 26         | 8       | 5          |
| Nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của thành viên.                         | 1         | 10         | 2        | 5          | 1       | 5          |

*Nguồn: Đề tài KHCN: Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ các HTX nông nghiệp tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; 2025.*

Bên cạnh đó, đề cập đến “những khó khăn, vướng mắc trong tích tụ, tập trung đất của HTX”, đa phần các ý kiến đã thống nhất với những khó khăn, như: ruộng đất phân tán, manh mún; hệ thống hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu; thời hạn cho thuê đất ngắn và do tâm lý và tập quán canh tác của người dân vùng đồng bằng sông Hồng... (Bảng 5)

sản xuất lúa trọng điểm, sản xuất lúa hàng hóa theo chuỗi giá trị và ưu tiên các HTX làm chủ các dự án đầu tư công với quy mô nhỏ, trong phạm vi nội vùng.

Thành lập quỹ bản lãnh tín dụng, ưu tiên hỗ trợ cho các HTX tập trung đất sản xuất lúa theo vùng nguyên liệu tập trung, sản xuất theo chuỗi giá trị và các tiêu chuẩn hàng hóa nhất định.

**Bảng 5. Ý kiến đánh giá về một số yếu tố ảnh hưởng đến tập trung đất trồng lúa**

| Tỉnh      | Chỉ tiêu                                     |                                                |                                                |                                 |                                                   |                        |
|-----------|----------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------|
|           | Chính sách của Nhà nước về tích tụ ruộng đất | Trình độ và kinh nghiệm sản xuất của người dân | Sự phát triển của thị trường quyền sử dụng đất | Hiệu quả sản xuất đất trồng lúa | Yếu tố tự nhiên của thửa đất (vị trí, thổ nhưỡng) | Vốn của thành viên HTX |
| Ninh Bình | 9                                            | 13                                             | 12                                             | 17                              | 9                                                 | 9                      |
| Hung Yên  | 9                                            | 9                                              | 8                                              | 8                               | 10                                                | 9                      |
| Phú Thọ   | 1                                            | 4                                              | 6                                              | 8                               | 7                                                 | 4                      |
| Tổng cộng | 19                                           | 26                                             | 26                                             | 33                              | 26                                                | 22                     |

*Nguồn: Đề tài KHCN: Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ các HTX nông nghiệp tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; 2025.*

**4. Giải pháp thúc đẩy các hợp tác xã tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng**

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhóm nghiên cứu đề xuất một số nhóm giải pháp sau.

**4.1. Về thể chế, chính sách và khung pháp lý**

Nhà nước cần ban hành chính sách và hướng dẫn về vay vốn dựa trên việc tín dụng đất nông nghiệp dành riêng đối với các HTX nông nghiệp. Trong đó, có cơ chế vay lãi suất ưu đãi; thế chấp hợp đồng thuê đất để vay vốn trung hạn và dài hạn. Có cơ chế thí điểm lập ngân hàng hoặc quỹ đất tập trung cho phát triển sản xuất nông nghiệp nói chung, trong đó có quỹ đất cho phát triển sản xuất lúa, góp phần an ninh lương thực.

Trong các chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, ưu tiên hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở các vùng

**4.2. Về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong các HTX vùng sản xuất lúa; đặc biệt là số hóa tất cả các quy trình sản xuất từ vật tư đầu vào đến việc theo dõi chất lượng sản phẩm đầu ra; dần tạo thương hiệu, nâng sức cạnh tranh của sản phẩm lúa gạo gắn với thương hiệu của các HTX.

Nhà nước có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp, đối tác, nhà đầu tư phát triển liên kết với các HTX nông nghiệp tại địa phương; tập trung đất sản xuất lúa, quy hoạch thành vùng sản xuất lớn và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, chế biến và giám sát chất lượng.

Hỗ trợ phát triển mạnh các hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm gắn với mã vùng trồng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và hình thành

thương hiệu lúa của các HTX vùng Đồng bằng sông Hồng.

#### **4.3. Về tổ chức quản trị hợp tác xã**

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý HTX về quản trị HTX, xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường và xúc tiến thương mại. Bên cạnh đó, tiếp tục công tác tập huấn cho thành viên HTX về sản xuất thị trường, theo chuỗi giá trị đòi hỏi phải có sản xuất quy mô lớn - vùng sản xuất tập trung. Từ nhận thức của cán bộ và thành viên; việc tập trung đất sản xuất lúa là một đòi hỏi bức thiết đối với sự phát triển của các HTX sản xuất lúa.

Tăng cường năng lực, vai trò, trách nhiệm của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam, các đơn vị nghiên cứu, tư vấn và các tổ chức xã hội địa phương trong việc nâng cao nhận thức, hỗ trợ các HTX vùng đồng bằng sông Hồng tập trung đất sản xuất lúa.

#### **5. Kết luận**

Tích tụ, tập trung đất sản xuất lúa theo mô hình HTX là xu hướng chủ đạo tại vùng đồng bằng sông Hồng trong giai đoạn vừa qua. Vùng đồng bằng sông Hồng với tổng diện tích đất trồng lúa đạt 486,2 nghìn ha; trong đó có 2.420 HTX có hoạt động sản xuất lúa. Đặc biệt, có 1.050 HTX đang và đang phát triển các mô hình sản xuất lúa tập trung, với quy mô diện tích tập trung đạt bình quân 128 ha.

Các HTX vùng đồng bằng sông Hồng đã ứng dụng 4 hình thức tập trung đất sản xuất lúa chủ yếu gồm: (i) Chuyển đổi quyền sử dụng đất sản xuất nông nghiệp theo phương án dồn điền, đổi thửa; (ii) Thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp; (iii) Hợp tác, liên kết sản xuất - kinh doanh bằng quyền sử dụng đất và (iv) Hình thức góp vốn bằng quyền sử dụng đất. Kết quả thực hiện các hình thức tập trung đất sản xuất lúa của các HTX cho thấy, tập trung đất sản xuất, chi phí sản xuất giảm 10 - 20% nhờ áp dụng cơ giới hóa; năng suất tăng 5 - 15% nhờ chất lượng sản phẩm cao và đồng đều; Tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất ở tất cả các khâu đạt gần 97%. Bên cạnh đó, với vùng sản xuất tập trung lớn, các HTX dần đóng vai trò chủ chuỗi giá trị, từng bước tháo gỡ các điểm nghẽn về quy mô, quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng...

Để thúc đẩy các HTX tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; tác giả đã đề xuất 3 nhóm giải pháp trọng điểm, gồm: nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách, khung pháp lý, thể chế; Nhóm giải pháp về đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; Nhóm giải pháp nâng cao năng lực nội tại của các HTX, trong đó tập trung nâng cao năng lực của cán bộ và thành viên HTX về phát triển sản xuất lúa quy mô lớn, theo chuỗi giá trị ■

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

Nguyễn Văn Chức, Nguyễn Thị Hương và các cộng sự; (2025); Đề tài KHCN cấp Bộ “Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ các HTX nông nghiệp tập trung đất sản xuất lúa vùng đồng bằng sông Hồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất”, Viện Phát triển kinh tế hợp tác (Liên minh HTX Việt Nam).

Tổng cục Thống kê (2023), Niên giám thống kê 2023. Nhà Xuất bản Thống kê.

Đặng Kim Sơn và Nguyễn Đỗ Anh Tuấn (chủ biên) (2011), Sách “Chính sách đất đai cho phát triển tại Việt Nam: cơ hội hay thách thức”, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc.

Đỗ Kim Chung (2007). Nghiên cứu “Tài nguyên đất nông thôn và đói nghèo ở Việt Nam”, Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế của Australia.

Hoàng Xuân Phương (2008). Báo cáo “Giải pháp phát triển thị trường quyền sử dụng đất trong nông nghiệp và nông thôn”, Đề tài nghiên cứu cấp Bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Kim Văn Chinh (2012). Nghiên cứu “Tích tụ tập trung và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp tại Việt Nam”, luận văn thạc sĩ khoa học, Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

Lê Kim Việt, (2018), Vị trí, vai trò của giai cấp nông dân Việt Nam và những vấn đề đặt ra đối với công tác vận động nông dân hiện nay. Tạp chí Lý luận chính trị, số 10/2018.

Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, Trương Thị Thu Trang, Nguyễn Lệ Hoa, Nguyễn Thị Thủy và Nguyễn Chí Trung (2016), Báo cáo chính sách: Đổi mới chính sách đất đai cho tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển nông nghiệp nông thôn.

**Ngày nhận bài: 04/12/2025**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/12/2025**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 04/01/2026**

## LAND CONSOLIDATION AS A STRATEGY TO ENHANCE THE EFFICIENCY OF RICE PRODUCTION COOPERATIVES IN THE RED RIVER DELTA

● NGUYEN THI HUONG

Commerce & International Cooperation Department,  
Vietnam Cooperative Alliance

### ABSTRACT:

Land consolidation enhances agricultural productivity while creating favorable conditions for crop diversification, mechanization, technology adoption, and the organization of product consumption along the value chain. In recent years, this process has emerged as a notable development trend among agricultural cooperatives engaged in rice production across the Red River Delta. This study examines the current state of land consolidation for rice cultivation in selected representative localities within the region, analyzes the prevailing forms of land consolidation implemented by cooperatives and the key factors influencing their adoption, and discusses strategic approaches to further advance land consolidation for cooperative-based rice production in the Red River Delta.

**Keywords:** cooperatives, concentrated production land, Red River Delta.